

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – HUẾ
THÀNH PHỐ HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày: 06/8/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – HUẾ, THÀNH PHỐ HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thúy Liễu và Bà Trần Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Trà My, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Huế tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Bảo A (tên gọi khác: Cu em), sinh ngày 15/3/1996, tại thành phố Huế; nơi cư trú: Số 14 kiệt 21 Xuân Diệu, phường T, thành phố H; nơi ở trước khi bị bắt: 112 Minh Mạng, phường Th, thành phố H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Trần Bảo X, sinh năm 1972, mẹ: Lê Thị Diệu T, sinh năm 1974, gia đình có hai Ah em, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; Có mặt.

** Về nhân thân:*

Ngày 10/10/2012, bị Công A phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế (cũ) xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định số 50/QĐ – XPVPHC.

Ngày 20/3/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 46/2013/HSST.

Ngày 19/12/2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (cũ) xử phạt 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo Bản án số 195/2013/HSPT.

Ngày 27/3/2018 bị Công A phường Trường A, quận Thuận Hóa, thành phố Huế (cũ) xử phạt hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi gây mất trật tự khu dân cư theo Quyết định số 0002857/QĐ – XPVPHC.

Ngày 11/11/2019 bị Công A thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (cũ) xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích theo Quyết định số 0000025/QĐ – XPVPHC.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ từ ngày 29/3/2025 đến ngày 07/4/2025 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công A thành phố Huế.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Lê Thị Hồng L, sinh năm: 1983; địa chỉ: 46/5T ấp 2, xã B, Thành phố H. Vắng mặt

+ Chị Lê Thị Tố Tr, sinh năm: 1973; địa chỉ: 35/25 PhA Bội Châu, khu phố 2, phường Đ, tỉnh Q. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên sáng ngày 29 tháng 3 năm 2025, Trần Bảo A điều khiển xe mô tô biển số 74C1-043.59 mượn của chị Lê Thị Tố Tr đi từ nhà đến đường Trần Huy Liệu, phường Đ, quận P, thành phố H (nay là phường P, thành phố H) để mua ma túy. Tại đây, A hỏi và mua của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) ma túy cần sa và 02 (hai) viên ma túy hồng phiến với giá 110.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, A cất giấu trong túi quần rồi đi xe về. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, khi A đi đến trước số nhà 21 đường Trần Hưng Đạo, phường Đông Ba, quận Phú Xuân, thành phố Huế (nay là phường Phú Xuân, thành phố Huế) thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

* Về vật chứng, tài liệu, đồ vật thu giữ:

- Thu giữ trong túi quần JeA bên phải A đAg mặc 01 (một) gói ni lông màu đen bên trong có chứa thảo mộc khô và 01 (một) gói giấy bạc bên trong có 02 (hai) viên nén màu đỏ.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A83, kiểu máy CPH1827, có vỏ lưng màu vàng.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển số 74C1-043.59, số máy: JF33E0073837, số khung: RLHJF3309CY073633.

* Kết luận giám định số 187/KL-KTHS ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công A thành phố Huế, kết luận như sau:

“1. 02 (Hai) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ (nêu tại mục 1.1, phần II) có tổng khối lượng là 0,1690g (không thấy một sáu chín không gam), là ma túy, loại Methamphetamine.

2. Mẫu thảo mộc khô màu nâu (nêu tại mục 1.2, phần II) có khối lượng là 0,8418g (không thấy tám bốn một tám gam), là ma túy, loại cần sa.”

Do Cơ quaA giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không hoàn lại đối tượng giám định.

* Về xử lý vật chứng: Ngày 08 tháng 5 năm 2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế ra Quyết định xử lý vật chứng số 2403/QĐ-CSMT, trả lại 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển số 74C1- 043.59, số máy: JF33E0073837, số khung: RLHJF3309CY073633 cho chủ sở hữu là chị Lê Thị Tố Trinh.

Tại bản cáo trạng số 63/CT-VKSKV2 ngày 09 tháng 7 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Huế truy tố bị cáo Trần Bảo A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Huế đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Bảo A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Bảo A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.
- Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Trần Bảo A 01 điện thoại di động hiệu OPPO A83, kiểu máy CPH1827 có vỏ lưng màu vàng.
- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Bảo A phải chịu 200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra soát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29 tháng 3 năm 2025, tại trước nhà số 21 Trần Hưng Đạo, phường Đ, quận P, thành phố H (nay là phường P, thành phố H), Trần Bảo A có hành vi tàng trữ trái phép 0,1690g (không phải một sáu chín không gam) ma túy, loại Methamphetamine và 0,8418g (không phải tám bốn một tám gam) ma túy, loại cần sa để sử dụng thì bị Công an thành phố Huế phát hiện, bắt quả tang.

Trần Bảo A có hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy loại Methamphetamine và loại Cần sa. Tổng tỷ lệ phần trăm của hai chất ma túy này là $3,38\% + 4,21\% = 7,59\%$ (dưới 100%).

Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Trần Bảo A đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2-Huế đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo Trần Bảo A, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xem xét, xử lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế sẽ xử lý sau khi có đủ tài liệu, chứng cứ.

[2] Bị cáo Trần Bảo A là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, trực tiếp ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, An toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm để có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá trên, xét thấy cần xử phạt bị cáo bằng một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời giA như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển số 74C1- 043.59, số máy: JF33E0073837, số khung: RLHJF3309CY073633, Cơ quA cảnh sát Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Lê Thị Tố Tr là có cơ sở, đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO A83, kiểu máy CPH1827 có vỏ lưng màu vàng của Trần Bảo A không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo A.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quA tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Bảo A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Trần Bảo A 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 29/3/2025).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả lại cho bị cáo Trần Bảo A 01 điện thoại di động hiệu OPPO A83, kiểu máy CPH1827 có vỏ lưng màu vàng.

Các vật chứng trên được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2025, giữa Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A thành phố Huế và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Huế.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Trần Bảo A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Bảo A có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAD Thành phố Huế;
- Phòng PV 06 CA thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- VKSND Khu vực 2 – Huế;
- Phòng Chi cục THADS Khu vực 2 – Huế;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hằng